

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **76/2025/HSST**
Ngày: 30/6/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn TTch
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thông Thái
2. Ông Nguyễn Hữu Đệ
- Thư ký phiên tòa: ông Văn Hồng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T
- Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Huỳnh Nhật Văn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 62/2025/HSST, ngày 12/6/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2025/HSST ngày 18/6/2025, đối với các bị cáo:

1. PTm T (tên gọi khác: Quảng) - sinh năm: 1993; tại: tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: khu phố Minh Tân 2, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm biển; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: (không rõ) mẹ PTm Thị Loan; vợ: Đinh Thị Lại, sinh năm: 1995, trú tại: khu phố Phú Hoà, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận (chưa đăng ký kết hôn); con: chưa có; tiền án: không;

Có 02 tiền sự:

- Ngày 01/3/2022 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định số 13/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời Tn 18 tháng, chấp hành xong quyết định ngày 29/5/2023.

- Ngày 05/9/2024 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định số 88/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời Tn 18 tháng, hiện nay chưa chấp hành.

Về hoạt động nhân thân:

- Ngày 04/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xử pTt 07 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” tại bản số: 104/2013/HSST, chấp hành xong ngày 24/4/2018, (đã được xóa án tích).

- Ngày 16/3/2020 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định số 29/QĐ-TA, về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời Tn là 15 tháng, chấp hành xong ngày 27/4/2021.

Bị cáo bị bắt ngày 16/12/2024 và có mặt tại phiên tòa.

2. Lương Văn T (tên gọi khác: Bành/ Long) - sinh năm 1987; tại: tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: khu phố Thanh Giang 2, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: thợ sơn; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Bình (đã chết) và bà Ngô Thị Hoa; vợ: Nguyễn Thị Mỹ Diễm, sinh năm: 1990, trú tại: khu phố Giang Hải 1, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận (chưa đăng ký kết hôn); con: 02 người (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016);

Có 01 tiền án: ngày 11/12/2020 bị Tòa án nhân dân huyện T, xử pTt 36 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 136/2020/HSST, chấp hành xong ngày 20/11/2023 (chưa được xóa án tích).

Có 01 tiền sự: ngày 13/02/2020 bị Công an huyện T, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định xử pTt 1.500.000đ, về hành vi “Trộm cắp tài sản”, hiện nay chưa nộp pTt.

Về động nhân thân:

- Ngày 22/02/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xử pTt 07 năm tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số: 03/2006/HSST, chấp hành án xong ngày 18/8/2010 (đã được xóa án tích).

- Ngày 18/12/2012 Ủy Ban Nhân Dân thị xã La Gi, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Bình Thuận, với thời gian 12 tháng tại Quyết định số 423/QĐ-UBND. Ngày 27/12/2012 T trốn khỏi Trung tâm. Ngày 26/02/2013 T bị Công an quận 12, thành phố Hồ Chí Minh bắt và đưa T vào lại Trung tâm. Ngày 18/3/2013 T tiếp tục trốn khỏi Trung tâm.

- Ngày 24/12/2014 bị Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, xử pTt 18 tháng tù, về tội “Không chấp hành các quyết định hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh” tại bản án số: 09/2014/HSST, chấp hành xong ngày 01/07/2015 (đã được xóa án tích).

- Ngày 02/11/2019 bị Chủ tịch UBND thị trấn Phan Rí Cửa ra Quyết định số: 55/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” từ 02/11/2019 đến ngày 02/02/2020.

- Ngày 18/02/2020 bị Toà án nhân dân huyện T ra quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số: 15/QĐ-TA, với thời Tn là 15 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 12/4/2025 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, khởi tố bị can Lương Văn T, về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Ngày 23/5/2025 Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Bình Thuận, khởi tố bị can Lương Văn T, về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024 đến ngày 05/01/2025. Đến ngày 06/01/2025 được thay thế sang biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh từ ngày 06/01/2025 đến ngày 24/3/2025, hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/3/2025 đến ngày 25/6/2025 tại thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:** Đinh Thị Lại - sinh năm 1995. Nơi cư trú: khu phố Minh Tân 2, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 16/12/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện T phối hợp Công an thị trấn Phan Rí Cửa kiểm tra căn nhà hoang thuộc khu phố Minh Tân 2, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, phát hiện PTm T và Lương Văn T đang ở trong nhà hoang có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang PTm T và Lương Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ bao gồm: Thu giữ bên trong quần lót phía trước T đang mặc 01 vỏ gói thuốc lá hiệu CRAVEN DEMI, bên trong có 08 gói nylon không màu hàn kín (05 gói kích thước khoảng 01cm x 02cm, 02 gói kích thước khoảng 1.5cm x 02cm và 01 gói kích thước khoảng 01cm x 2.5cm), bên trong 08 gói nylon đều chứa chất tinh thể màu trắng (được kí hiệu giám định là mẫu M1), T khai nhận chất tinh thể màu trắng trong 08 gói nylon đều là ma túy đá của T cất giấu để sử dụng. Thu giữ trong túi quần phía sau bên phải T đang mặc 01 ví màu đen, kiểm tra bên trong ví có 01 gói nylon không màu hàn kín có nẹp khóa một đầu màu đỏ, kích thước khoảng 04cm x 04cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được kí hiệu giám định là mẫu M2) và T khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy đá của T cất giấu để sử dụng.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 15/12/2024, PTm T đi đến khu vực đường hẻm Trường học gần chợ Hòa Đa thuộc xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận tìm gặp một người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch tên Cường Hỉnh và mua được 08 gói nylon chứa ma túy đá với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T bỏ số ma túy mua được vào vỏ gói thuốc lá hiệu CRAVEN DEMI rồi cất giấu vào phía trước quần lót của T và về lại nơi ở của T tại 1 căn nhà hoang thuộc khu phố Minh Tân 2, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T. Đến tối cùng ngày 15/12/2024, Đinh Thị Lại là vợ của PTm T đến nhà hoang ở lại ngủ chung với PTm T.

Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 16/12/2024, Lương Văn T đi đến khu vực ngã tư đường Trần Phú thuộc khu phố Minh Tân 2, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T để tìm người mua ma túy đá mục đích để sử dụng. Khi T đi đến ngã tư thì gặp

một người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch hỏi mua 500.000 đồng được 01 gói nylon bên trong có ma túy đá. T cất gói ma túy đá mua được vào trong ví màu đen bọc trong túi quần phía sau bên phải của T để sử dụng khi có nhu cầu. Sau khi mua được ma túy đá, T đi đến căn nhà hoang nơi PTm T đang ở thì thấy PTm T và Đinh Thị Lại đang ngủ, nên T ngồi chơi trên võng tại nhà hoang để đợi T dậy. Đến khoảng 07 giờ ngày 16/12/2024 thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang PTm T và Lương Văn T cùng có hành vi “Tàng trữ tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Tại bản kết luận giám định số 1588/KL-KTHS ngày 23/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

+ Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 1,0327 gam là Methamphetamine

+ Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,6845 gam là Methamphetamine

Như vậy, PTm T đã có hành vi tàng trữ 08 gói nylon bên trong có chứa Methamphetamine có khối lượng 1,0327 gam và Lương Văn T đã có hành vi tàng trữ 01 gói nylon bên trong có chứa Methamphetamine có khối lượng 0,6845 gam để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bản cáo trạng số: 68/CT-VKSTP-HS, ngày 12/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, đã truy tố các bị cáo PTm T và Lương Văn T, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội pTm và hình pTt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo PTm T và Lương Văn T, pTm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

+ Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử pTt bị cáo PTm T mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử pTt bị cáo Lương Văn T, mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Phần xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 ví màu đen, 01 gói thuốc lá nhãn hiệu CRAVEN DEMI; 08 gói nylon không màu đã cất lấy mẫu và 0,9587 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1588/1 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 gói nylon không màu có khóa kéo viền đỏ và 0,6377 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1588/2 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo PTm T: xin Hội đồng xét xử xem xét, xử cho bị cáo một mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về với gia đình. Bị cáo hứa sẽ không tái pTm.
- Bị cáo Lương Văn T: không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo và chứng cứ:

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo PTm T và Lương Văn T đều thừa nhận hành vi pTm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, các bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn T tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn T đúng, không oan. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người pTm tội quả tang, kết quả giám định chất ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 16/12/2024 tại khu phố Minh Tân 2, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận, PTm T đã có hành vi tàng trữ 08 gói nylon bên trong có chứa Methamphetamine có khối lượng 1,0327 gam và Lương Văn T đã có hành vi tàng trữ 01 gói nylon bên trong có chứa Methamphetamine có khối lượng 0,6845 gam để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vì vậy, bản cáo trạng số: 68/CT-VKSTP-HS, ngày 12/6/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố các bị cáo PTm T và Lương Văn T, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi pTm tội và mức hình pTt:

Ma túy, là loại độc dược là chất gây nghiện mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép, đây là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, các căn bệnh thế kỷ, làm lây truyền vi rút gây bệnh khó chữa, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, thế nhưng các bị cáo đã coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả, thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải xử lý các bị cáo bằng một mức án

ng nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có đủ thời gian cai nghiện, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội đồng thời để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật hình sự Việt Nam.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Bị cáo PTm T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Bị cáo Lương Văn T đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lần này tiếp tục pTm tội do lỗi cố ý, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái pTm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã “*thành khẩn khai báo*” là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), nên cần xem xét chiếu cố khi xử lý, để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần trong mức hình pTt, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với T bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm: 01 ví màu đen, 01 gói thuốc lá nhãn hiệu CRAVEN DEMI; 08 gói nylon không màu đã cắt lấy mẫu và 0,9587 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1588/1 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 gói nylon không màu có khóa kéo viền đỏ và 0,6377 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1588/2 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về đối tượng có liên quan:

Đối với người thanh niên tên Cường Hinh ở khu vực đường hẻm Trường học gần chợ Hòa Đa thuộc xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận đã bán ma túy cho PTm T và người thanh niên ở ngã tư đường Trần Phú thuộc khu phố Minh Tân 2, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T đã bán ma túy cho bị can Lương Văn T, do không rõ nhân thân lai lịch, nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[8] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa là có căn cứ, như đã nhận định nêu trên, nên được chấp nhận T bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017)

- Tuyên bố: bị cáo **PTm T**, pTm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**

- Xử pTt: bị cáo **PTm T 02(Hai) năm tù**, thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt ngày 16/12/2024.

2. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017)

- Tuyên bố: bị cáo **Lương Văn T**, pTm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**

- Xử pTt: bị cáo **Lương Văn T 02(Hai) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời gian ở tù tính từ ngày chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đây (từ ngày 16/12/2024 đến ngày 05/01/2025)

3. Phần xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 ví màu đen, 01 gói thuốc lá nhãn hiệu CRAVEN DEMI; 08 gói nylon không màu đã cắt lấy mẫu và 0,9587 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1588/1 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 gói nylon không màu có khóa kéo viền đỏ và 0,6377 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1588/2 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

(Vật chứng được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

4. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo, mỗi người phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong Tn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (30/6/2025).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS (tỉnh + huyện);

- Phân trại tạm giam khu vực T,
PC 11, Công an tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THA huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn TTch